

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 423/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
NG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 413/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu Ng nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Th, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Và anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Ph, xã U, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã U, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ngày 28/12/2016. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng dần không còn tình cảm với nhau, đã sống ly thân lâu nay. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn được nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị đề nghị Tòa án Ng nhận thuận tình ly hôn. Vì vậy, Ng nhận sự thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng thống nhất vợ chồng không có con chung, chị L hiện không thai nghén, không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản và Ng nợ: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng thống nhất giao cho chị L chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nên Ng nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Ng nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ng nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và Ng nợ: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011292 ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. (Chị Nương đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS h. H;
- UBND xã U;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

L Thị Ngọc Tú

